TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆTNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**504**/2019/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 31 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 601/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hà Bá V – sinh năm 1989

Chứng minh nhân dân số 073336419 do công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 03/5/2018.

ĐKHKTT: thôn T, xã Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Tạm trú tại: Số nhà 19/51/167, tổ 23 phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

Chị Lê Thị H – sinh năm 1993

Chứng minh thư nhân dân số 174648482 do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 15/6/2012.

ĐKHKTT: thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Bá V và chị Lê Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 07/07/2014, số 72/2014, quyển 01/2013, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Nay, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh chị là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mỗi người ở một nhà. Việc thuận tình ly hôn giữa anh V và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Hà Bá V và chị Lê Thị H xác nhận có một con chung là cháu Hà Kiều M (Giới tính: nữ) sinh ngày 03/9/2014. Hai bên thỏa thuận sau ly hôn chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hà Kiều M.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh Hà Bá V và chị Lê Thị H thỏa thuận anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Kiều M số tiền là 3.000.000 đồng/ tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2019.

Xét thấy, sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh V và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Hà Bá V và chị Lê Thị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Hà Bá V và chị Lê Thị H cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Hà Bá V tự nguyện chịu 300.000 lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Bá V và chị Lê Thị H.

- Về con chung: Sau ly hôn, giao con chung là cháu Hà Kiều M (Giới tính: nữ) sinh ngày 03/9/2014 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh Hà Bá V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hà Kiều M cho chị Lê Thị H số tiền là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu vào tháng 10/2019. Anh Hà Bá V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Hà Bá V và chị Lê Thị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Hà Bá V và chị Lê Thị H cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Hà Bá V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2015/0007477 ngày 22/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh Hà Bá V đã nộp đủ lệ phí.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú